TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:77/2017/HSST
Ngày 20/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Lan**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Dũng Phương** và ông **Trịnh Ngọc Thành**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Thanh Tùng** – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã P.L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Xuân T (Tên gọi khác: N) – sinh năm 1987, tại Đồng Nai (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp P.M 1, xã P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Không

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Con ông Trần Xuân T – sinh năm 1955 và bà Lành Thị K – sinh năm 1962.

Anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là thứ ba.

Chưa có vợ, con.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 14/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đ.H, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy".

- Ngày 04/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T.P, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 23/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện T.P, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Nhân thân: Ngày 21/02/2006, bị Tòa án nhân dân huyện T.P, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ công an huyện T.P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Anh **Bùi Thanh T** – sinh năm 1982(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Phan Văn H** – sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, Khu 5, Thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú , tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Xuân T là người nghiện ma túy (Heroin). Để có ma túy sử dụng, T mua ma túy của một người tên L ở xã P.L, huyện T.P, sau đó lấy một phần ma túy để sử dụng, phần còn lại bán cho con nghiện để thu lại số tiền đã mua ma túy. Hình thức mua bán ma túy của T là khi ai có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì điện thoại cho T qua số điện thoại 0966.879.884 để thỏa thuận và hẹn địa điểm giao ma túy.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, Bùi Thanh T dùng điện thoại có số thuê bao 0967.278.658 gọi cho T mua 01 (một) tép ma túy với giá 200.000 đồng thì T đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại đường Phù Đổng thuộc xã Phú Lâm. Sau đó, T điện thoại cho L để mua một tép ma túy và một người tên Đ (không xác định được nhân thân, lai lịch) đã giao ma túy cho T với giá 200.000 đồng. T sử dụng một phần ba tép ma túy đã mua, phần còn lại để mang đi bán cho Bùi Thanh T. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 75F4 – 7335 đến điểm hẹn để bán ma túy cho Bùi Thanh T, khi T đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Bùi Thanh T thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú bắt quả tang cùng tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) đoạn ống hút màu xanh dài khoảng 01 cm hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng.
- Số tiền 857.000 đồng;
- 02 (hai) điện thoại di động của Trần Xuân T (01 điện thoại Nokia 230 màu xanh, gắn số thuê bao 0966.879.884 và 0986.531.994; 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen)
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, gắn số thuê bao 0967.278.658 của Bùi Thanh T.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Viva biển số 75F4 – 7335.

Đối với 01 (một) đoạn ống hút màu xanh có chứa chất bột dạng cục màu trắng đã được niêm phong, bảo quản.

Tại bản kết luận giám định số 379/PC54-GĐMT ngày 19/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0.0660 gam, loại Heroin. Toàn bộ mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, đối tượng Phan Văn H khai nhận đã mua ma túy của T 03 (ba) lần với số lượng 05 (năm) tép với giá 200.000 đồng/tép, cơ quan công an đã tiến hành lấy lời khai, cho đối chất giữa H và T nhưng T không thừa nhận nội dung lời khai trên nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Như vậy, Trần Xuân T đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Bùi Thanh T, thu lợi bất chính 200.000 đồng.

Theo Cáo trạng số: 74/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với những lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, tại đường P.Đ thuộc ấp T.T, xã P.L, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai, Trần Xuân T đã một lần bán ma túy (heroin) có trọng lượng 0,0660 gam cho Bùi Thanh T, thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là "tái phạm nguy hiểm" như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ. Làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hiện nay, ma túy đã và đang là mối quan tâm lo lắng trong toàn xã hội nói chung và trên địa bàn huyện nói riêng . Việc mua bán trái phép chất ma túy một phần là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và hành vi phạm pháp luật khác, gây hủy hoại sức khỏe cho người sử dụng, khánh kiệt về kinh tế, giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội.

Bị cáo có 03 (ba) tiền án về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; thuộc trường hợp tình tiết định khung hình phạt "tái phạm nguy hiểm" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu khi đã từng bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" năm 2006, đã được xóa án tích. Do đó cần thiết áp dụng mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 857.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số 0003214 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.P): Trong đó 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc T bán ma túy nên bị tịch thu sung công, 657.000 đồng là tiền của cá nhân T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Điện thoại di động Nokia 230 màu xanh gắn số thuê bao 0966.879.884 và 0986.531.994 của T dùng làm phương tiện phạm tội nên bị tịch thu sung công; điện thoại di động hiệu LG màu đen của T và điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, gắn số thuê bao 0967.278.658 của Bùi Thanh T không liên quan đến việc phạm tội nên đã được trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật.

- Xe mô tô hiệu Suzuki Viva biển số 75F4 – 7335 chưa xác minh được nguồn gốc nên tiếp tục giao cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú tạm giữ, khi nào làm rõ được xử lý sau.

Các vấn đề khác: Quá trình điều tra xác minh, đã làm rõ đối tượng tên "L" tên thật là Thân Ngọc L – sinh năm 1994, địa chỉ Ấp P.M 1, xã P.L, huyện T.P nhưng hiện nay L không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, vì vậy chưa đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với L; đối với đối tượng tên "Đ" chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Khi nào làm rõ được đối với các đối tượng trên sẽ xử lý sau.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp 01 phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T (tên gọi khác: N) phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T (tên gọi khác: N) 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công: số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu xanh (Theo biên lai thu tiền số 0003214 ngày 20/11/2017 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.P). Trả lại cho Trần Xuân T số tiền 657.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số 0003214 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.P) vì không liên quan đến việc phạm tội.

Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan